

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1669 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin**  
**năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành địa phương năm 2018-2019;

Căn cứ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0 đã được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch hành động cụ thể về xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1308/QĐ-BKHĐT ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Công văn số 2055/BTTTT-THH ngày 27/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 2.** Giao Trung tâm Tin học chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Trung tâm Tin học, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./

#### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các đơn vị thuộc Bộ (bản điện tử);
- Lưu: VT, TTTT<sub>Hg</sub>



**KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
NĂM 2020 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1699/QĐ-BKHĐT  
ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019**

**1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Ứng dụng CNTT trong đăng ký kinh doanh: Các ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp bao gồm ứng dụng đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử, ứng dụng Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và các dịch vụ công về đăng ký doanh nghiệp trên Cổng bao gồm: dịch vụ thông tin và báo cáo điện tử tiếp tục được duy trì, nâng cấp, tối ưu nhằm hỗ trợ việc tra cứu tình trạng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử, công khai thông tin về đăng ký doanh nghiệp.

Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã chính thức được triển khai trên toàn quốc từ ngày 28/5/2019 để thực hiện thủ tục cấp đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các đơn vị trực thuộc.

- Ứng dụng CNTT trong đầu tư nước ngoài: đã công bố các thông tin về luật pháp, chính sách mới liên quan đến đầu tư nước ngoài, các quy định về điều kiện, thủ tục đầu tư trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài. Nhà đầu tư có thể theo dõi kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư nước ngoài trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

- Ứng dụng trong quản lý đấu thầu: Toàn bộ hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký tài khoản, cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và đấu thầu qua mạng được công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn> dưới dạng văn bản có hình ảnh minh họa và clip hướng dẫn từng bước.

- Các quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đều được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng dịch vụ công của Bộ, bao gồm: Nội dung Quyết định công bố, Danh mục các thủ tục hành chính và nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được công bố.

**2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

- Tiếp tục tổ chức triển khai các dịch vụ công trực tuyến được ban hành kèm theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ,



ngành địa phương năm 2018-2019. Để khuyến khích, hỗ trợ người dùng trong việc tiếp cận, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên thực hiện các khóa đào tạo, tập huấn cho người sử dụng trên phạm vi cả nước và duy trì bộ phận giải đáp thắc mắc cho người sử dụng dịch vụ công.

- Lĩnh vực đăng ký kinh doanh: Đã hoàn thành vượt chỉ tiêu nhiệm vụ tăng tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng. Tính từ 01/01/2019 đến ngày 30/9/2019, tỷ lệ đăng ký qua mạng trên cả nước đạt 69,9%, thành phố Hồ Chí Minh đạt tỷ lệ 82,1% và Thành phố Hà Nội đạt tỷ lệ 99,5%.

TT	Tên DVC trực tuyến (theo nhóm, lĩnh vực)	Mức độ cung cấp (mức độ 3, 4)	Tổng hồ sơ tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng	Tổng hồ sơ thực tế tiếp nhận, xử lý	Địa chỉ internet	Văn bản quy định TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức 3, 4
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng	4	67.967	104.014	<a href="http://dangkyquamang.dkkd.gov.vn">http://dangkyquamang.dkkd.gov.vn</a>	Luật Doanh nghiệp; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Nghị định 108/2018/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh qua mạng	4	29.220	43.846		
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp qua mạng	4	105.173	165.986		
4	Thông báo thay đổi	4	80.768	106.713		
5	Thông báo mẫu dấu	4	117.963	149.425		
6	Đăng ký tạm ngừng hoạt động trước thời hạn	4	19.544	33.944		
7	Đăng ký hoạt động trở lại trước thời hạn	4	1.817	3.140		
8	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp	3	6.982	11.184		
9	Đăng ký giải thể	3	6.259	10.748		
10	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh, VPDD, địa điểm kinh doanh	3	10.473	15.592		
11	Thông báo quyết định giải thể	3	7.083	9.563		

TT	Tên DVC trực tuyến (theo nhóm, lĩnh vực)	Mức độ cung cấp (mức độ 3, 4)	Tổng hồ sơ tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng	Tổng hồ sơ thực tế tiếp nhận, xử lý	Địa chỉ internet	Văn bản quy định TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức 3, 4
12	Nhóm thủ tục chia, tách, sát nhập và hợp nhất doanh nghiệp	4	181	337		

- Lĩnh vực đầu tư nước ngoài: Năm 2019 tiếp tục cung cấp dịch vụ khai hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài và báo cáo trực tuyến về tình hình triển khai dự án theo quy định tại Thông tư số 16/TT-BKHĐT quy định về biểu mẫu thủ tục và báo cáo đầu tư, kết quả:

+ Tổng số hồ sơ khai trực tuyến qua mạng trên toàn quốc từ 01/01/2019 đến 22/10/2019 là 6.853 hồ sơ trên tổng số 14.636 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 46,82%;

+ Nộp báo cáo trực tuyến: Đã áp dụng 100% đối với các dự án.

- Lĩnh vực quản lý đầu thầu:

TT	Tên DVC trực tuyến (theo nhóm, lĩnh vực)	Mức độ cung cấp (mức độ 3, 4)	Tổng hồ sơ tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng	Tổng hồ sơ thực tế tiếp nhận, xử lý (bao gồm cả trực tuyến, trực tiếp)	Địa chỉ internet	Văn bản quy định TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức 3, 4
1	Đăng ký bên mời thầu, nhà thầu	4	30.080	17.891	http://muasam.cong.mpi.gov.vn	QĐ 846/QĐ-TTg
2	Đăng tải thông tin về đầu thầu	4	334.556	334.556		
3	Lựa chọn nhà thầu qua mạng	4	25.912	25.912		

### 3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC

Đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong năm 2019, Công dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã được triển khai, có địa chỉ tại <https://dichvucong.mpi.gov.vn> và <https://motcua.mpi.gov.vn> bao gồm đầy đủ chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với lĩnh vực đăng ký kinh doanh: Tiếp nhận hồ sơ là một cấu phần của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đã được triển khai từ năm 2010. Hiện nay, nhiều địa phương đã triển khai tách riêng bộ phận một cửa tại

Trung tâm hành chính công để hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nhưng vẫn sử dụng Hệ thống để tiếp nhận hồ sơ. Bên cạnh đó, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cũng đã thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu về tình trạng tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin một cửa điện tử đặt tại Trung tâm hành chính công của một số địa phương. Việc chia sẻ dữ liệu đã giúp cho công tác theo dõi, báo cáo tình hình đăng ký doanh nghiệp tại các địa phương một cách thuận tiện, chính xác và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tra cứu một cách nhanh chóng, kịp thời tình trạng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Đối với lĩnh vực đầu tư nước ngoài: Toàn bộ hồ sơ đều được khai qua mạng và tiếp nhận trực tuyến qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài, sau đó chuyển sang bộ phận xử lý hồ sơ để xử lý và cập nhật thông tin về tình hình xử lý trên Hệ thống.

Đối với lĩnh vực đấu thầu: Toàn bộ quy trình khai hồ sơ đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, các giao dịch phê duyệt, thông báo kết quả xử lý và thanh toán chi phí người sử dụng được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng. Hệ thống gửi thông báo tình trạng xử lý hồ sơ theo thời gian thực qua thư điện tử đến người sử dụng.

#### **4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ**

- Ứng dụng có hiệu quả các Hệ thống: Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể; Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ tích hợp với hệ thống của Chính phủ; Hệ thống Lưu trữ điện tử; Hệ thống Thư điện tử; Ứng dụng chữ ký số; Phần mềm Quản lý tiền lương; Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

+ Ứng dụng Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể: 100% đơn vị ứng dụng;

+ Ứng dụng hiệu quả việc điều hành qua mạng trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc: thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; phân xử lý văn bản, tạo hồ sơ điện tử, ứng dụng chữ ký số trong xử lý công việc qua mạng. Từ ngày 01/10/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện thuê dịch vụ Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (<https://eoffice.mpi.gov.vn>) từ nhà cung cấp đảm bảo các tiêu chí theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó thực hiện quy trình trình ký điện tử, ký số trên thiết bị di động và sử dụng ứng dụng trên thiết bị di động;

+ Ứng dụng Hệ thống Thư điện tử: 100% đơn vị ứng dụng;

+ Ứng dụng CNTT trong các công tác: Kế toán; Quản lý tiền lương; Quản lý tài sản; Thi đua, khen thưởng; Quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Lưu trữ điện tử;

+ 100% các chủ đầu tư thuộc Bộ ứng dụng Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước trong công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư và báo cáo Kế hoạch đầu tư công;

+ 100% các đơn vị liên quan trong công tác tổng hợp kế hoạch đầu tư công ứng dụng Hệ thống thông tin về đầu tư công.

- 100% các đơn vị thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử với các văn bản trong nội bộ Bộ trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc.

- Thực hiện kịp thời việc gửi, nhận văn bản điện tử của Bộ trên Trục liên thông văn bản quốc gia và phân về các đơn vị thuộc Bộ trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc.

- Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong trao đổi văn bản điện tử. Bộ đã sử dụng chữ ký số trên SIM đối với Lãnh đạo Bộ và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Thực hiện việc theo dõi các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (dữ liệu được tích hợp từ CSDL theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng chính phủ), phân nhiệm vụ về các đơn vị trên Hệ thống, theo dõi đến chuyên viên từng đơn vị; thực hiện công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị.

## **5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu**

- Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công:

+ Trong công tác báo cáo giám sát đầu tư: đã triển khai việc báo cáo trực tuyến trên Hệ thống từ năm 2016; các Bộ, ngành trung ương và các địa phương đã sử dụng Hệ thống để báo cáo trực tuyến (theo kỳ báo cáo 6 tháng và năm); qua đó, Bộ KH&ĐT đã thực hiện tổng hợp trên Hệ thống để xây dựng báo cáo Chính phủ về giám sát đầu tư. Hệ thống này đã và đang được triển khai đến chủ đầu tư của các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước để báo cáo tình hình thực hiện dự án, đồng thời triển khai việc đăng ký tài khoản trực tuyến. Chi tiết tình hình báo cáo được Bộ KH&ĐT công khai trên Cổng thông tin quốc gia về giám sát và đánh giá đầu tư tại địa chỉ <http://giamsatdautuquocgia.mpi.gov.vn>.

+ Trong công tác lập, tổng hợp, giao, theo dõi kế hoạch đầu tư công trên Hệ thống:

Trong năm 2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục triển khai tin học hóa các quy trình nghiệp vụ: Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn NSTW 02 năm 2019-2020 và năm 2019 theo văn bản số 112/BKHĐT-TH ngày 05/01/2019; Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn NSTW theo văn bản số 658/BKHĐT-TH ngày 25/01/2019; Rà soát, điều chỉnh số vốn chưa được giao kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2019 theo văn bản số 4999/BKHĐT-TH ngày 18/7/2019; Lập kế hoạch đầu tư công năm 2020; Báo cáo Chương trình mục tiêu quốc gia theo Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT ngày 14/12/2017... Đến nay, toàn bộ các quy trình trên được thực hiện trên Hệ thống, các số liệu thông báo của Bộ KH&ĐT được in từ Hệ thống.

- Hệ thống thông tin và dữ liệu quốc gia về quy hoạch: Tiếp tục triển khai xây dựng Hệ thống (địa chỉ <http://quyhoachquocgia.mpi.gov.vn>). Năm 2019, Hệ thống tiếp tục cập nhật: (i) các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều

hành, văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương, các văn bản khác có liên quan; (ii) các tin tức về hoạt động quy hoạch; (iii) các tài liệu, hồ sơ liên quan tới quy hoạch (Quyết định phê duyệt, báo cáo quy hoạch, bản vẽ,...) phục vụ hoạt động tổ chức lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030 theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: đã triển khai từ năm 2010, theo mô hình tập trung, dữ liệu được nhập dựa trên hồ sơ kê khai của doanh nghiệp và được cán bộ cơ quan đăng ký kinh doanh địa phương kiểm tra theo quy trình nội bộ trước khi được đưa vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Năm 2019, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tiếp tục thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp với Công dịch vụ công quốc gia, với Hệ thống thông tin của một số Bộ, ngành và địa phương thông qua Trục tích hợp dữ liệu quốc gia (NGSP) như Hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp đổi giấy phép kinh doanh vận tải, biển hiệu phù hiệu xe ô tô của Bộ Giao thông vận tải, Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Bắc Giang, Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: Trong năm 2019, tiếp tục vận hành hiệu quả, ổn định Hệ thống và phát triển các chức năng để tăng thêm tính tiện dụng, cải cách thủ tục hành chính cho người sử dụng bao gồm việc chỉnh sửa, bổ sung webform các mẫu hồ sơ mời thầu qua mạng lĩnh vực Hàng hóa, Xây lắp, Tư vấn, Phi tư vấn áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ và một giai đoạn hai túi hồ sơ trên Hệ thống; bổ sung chức năng rút và nộp lại hồ sơ dự thầu qua mạng, làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu trực tuyến; gửi cảnh báo đến nhà thầu, bên mời thầu qua thư điện tử với các giao dịch phát sinh trên hệ thống; kết nối với các Ngân hàng thương mại để truy xuất thông tin bảo lãnh dự thầu qua mạng; nâng cấp dung lượng hồ sơ mời thầu qua mạng từ 20MB lên tối đa 1500MB, hồ sơ dự thầu qua mạng từ 20MB lên 1200MB ở các lĩnh vực Hàng hóa, Xây lắp, Tư vấn, Phi tư vấn trên nền tảng công nghệ truyền file tốc độ cao; đăng ký thi chứng chỉ hành nghề đấu thầu trực tuyến. Tiếp tục duy trì vận hành phần mềm cung cấp thông tin đấu thầu trên các thiết bị di động sử dụng hệ điều hành IOS và Adroid để tạo thêm tiện ích cho các nhà thầu tiếp cận nhanh chóng thông tin đấu thầu, tăng cường công khai, minh bạch công tác đấu thầu. Hoàn thành chức năng lựa chọn nhà thầu qua mạng lĩnh vực Hàng hóa, Xây lắp các gói thầu đấu thầu rộng rãi trong nước cho các gói thầu sử dụng nguồn vốn của ADB, WB.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực thống kê: Thực hiện triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 501/QĐ-TTg (Đề án 501), năm 2019 Tổng cục Thống kê đã triển khai thành công việc ứng dụng phiên bản phiếu điều tra điện tử và ứng dụng CNTT trong các khâu của Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019. Ứng dụng 100% Phiếu điều tra điện tử gồm hai loại phiếu là webform và phiếu trên thiết bị di động (CAPI). Để cung cấp hạ tầng CNTT cho ứng dụng CNTT trong Tổng điều tra dân số, Tổng cục Thống kê kết hợp thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đầu tư trang bị nâng cấp hạ tầng hiện có. Thông qua ứng dụng phiếu điều tra điện tử, thời gian xử lý kết quả tổng điều tra giảm đáng kể so với phương pháp truyền thống. Hiện nay, Tổng cục Thống kê tiếp tục triển khai điều tra 53 dân tộc thiểu số sử dụng Phiếu điều tra điện tử trên thiết bị di động.



## 6. Hạ tầng kỹ thuật

Trong năm 2019, Bộ KH&ĐT tiếp tục quản lý, vận hành và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo hoạt động ổn định cho các Trung tâm dữ liệu, bao gồm: Trung tâm dữ liệu dùng chung của Bộ do Trung tâm Tin học quản lý vận hành; Trung tâm dữ liệu phục vụ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp do Cục Quản lý đăng ký kinh doanh quản lý, vận hành; 03 Trung tâm dữ liệu phục vụ các Hệ thống thông tin của Tổng cục Thống kê do Tổng cục Thống kê quản lý, vận hành; Phòng máy chủ phục vụ Hệ thống đấu thầu qua mạng quốc gia do Cục Quản lý đấu thầu quản lý, vận hành. Bên cạnh đó, Bộ KH&ĐT tiếp tục duy trì Hệ thống mạng nội bộ và mạng diện rộng, bao gồm: Hệ thống mạng LAN trong Hà Nội sử dụng chung cho các đơn vị của Bộ kết nối các trụ sở 6B Hoàng Diệu, 65 Văn Miếu, 68 Phan Đình Phùng, D25 Cầu Giấy. Đối với Hệ thống mạng Tổng cục Thống kê, toàn ngành thống kê được kết nối thành một mạng riêng với 67 điểm kết nối (cơ quan Tổng cục, 03 Trung tâm, 63 Cục Thống kê), nối với nhau bằng đường truyền riêng MPLS và dự phòng bằng đường truyền Internet.

Trong năm 2019, công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được quan tâm thực hiện, Bộ KH&ĐT tiếp tục triển khai các giải pháp phòng chống mã độc trên toàn bộ các thiết bị máy chủ, máy tính của Bộ. Tiếp tục triển khai xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT.

## 7. Nguồn nhân lực

Số lượng cán bộ chuyên trách CNTT của Bộ KH&ĐT: 173 người, đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ như sau:

STT	Tên đơn vị	Số cán bộ chuyên trách CNTT
1	Trung tâm Tin học	07
2	Tổng cục Thống kê	150
3	Cục Quản lý đấu thầu	07
4	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh	09

## 8. Môi trường pháp lý

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ, trong năm 2019, Bộ KH&ĐT đã đẩy mạnh việc nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai, xây dựng phát triển Chính phủ điện tử. Bộ KH&ĐT đã hoàn thành nhiệm vụ đề xuất sửa đổi Luật Đầu tư công để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc sử dụng vốn đầu tư công trong lập, triển khai dự án, trong đó bao gồm các dự án công nghệ thông tin.

Bộ KH&ĐT cũng đã nghiên cứu, xây dựng dự thảo một số Luật để tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho đơn giản hóa thủ tục hành chính cũng như đẩy mạnh ứng dụng CNTT như: Dự thảo Luật Doanh nghiệp sửa đổi, Dự thảo Luật Đầu tư sửa đổi, Dự thảo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Bên cạnh đó, Bộ KH&ĐT tiếp tục hoàn thiện các quy định về ứng dụng CNTT trong nội bộ, đồng thời có các văn bản (Chỉ thị số 02/CT-BKHĐT ngày

15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ KH&ĐT; Văn bản số 352/BKHĐT-VP ngày 25/6/2019) đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, trong đó yêu cầu người đứng đầu các đơn vị nghiêm túc triển khai sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc của Bộ để nâng cao năng suất, tiết kiệm thời gian nghiên cứu, trình ký, hạn chế văn bản giấy.

Đặc biệt, sau nhiều năm thiếu nền tảng pháp lý để hợp nhất thủ tục đăng ký kinh doanh và thủ tục đăng ký thuế cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, năm 2019, Bộ KH&ĐT đã phối hợp với Bộ Tài chính để thống nhất ban hành Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/3/2019), theo đó, toàn bộ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ thực hiện thủ tục hành chính đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế tại một cơ quan là cơ quan đăng ký kinh doanh. Trên cơ sở Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT, Bộ KH&ĐT đã xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã áp dụng trên toàn quốc từ tháng 5 năm 2019, trao đổi, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thuế của Bộ Tài chính. Toàn bộ thủ tục đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện thống nhất thông qua Hệ thống và triển khai áp dụng trên toàn quốc.

Năm 2019, Bộ KH&ĐT xây dựng Thông tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng thay thế Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ KH&ĐT và Bộ Tài chính.

## **9. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2019, Kế hoạch 5 năm**

### **a) Kế hoạch 2019:**

Về cơ bản, các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019 của Bộ KH&ĐT đã hoàn thành, một số mục tiêu, nhiệm vụ sẽ tiếp tục thực hiện trong những tháng cuối năm để đảm bảo hoàn thành với kết quả cao nhất.

Về các nhiệm vụ chung, năm 2019, Bộ KH&ĐT đã duy trì hoạt động ổn định, liên tục của các Hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu của ngành, góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan và ứng dụng CNTT trong các dịch vụ hành chính công cho người dân, doanh nghiệp.

- Một số kết quả cụ thể đã đạt Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019 như sau:

+ Ứng dụng CNTT trong nội bộ: Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể, Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc được triển khai thực hiện đến 100% các đơn vị; Ứng dụng Hệ thống thư điện tử: 100% đơn vị ứng dụng; 100% các chủ đầu tư thuộc Bộ ứng dụng Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước trong công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư và báo cáo kế hoạch đầu tư công; Hoàn thành trực tích hợp liên thông nội bộ (LGSP) của Bộ KH&ĐT.



+ Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Các Hệ thống CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp hoạt động ổn định; Đã xây dựng được cơ sở dữ liệu quốc gia về hợp tác xã; Tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng duy trì ở mức cao; Đã xây dựng, triển khai Hệ thống hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ tại nhà trên toàn quốc.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cơ quan nhà nước: 100% các Bộ, ngành và địa phương sử dụng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công trong việc lập, giao, tổng hợp kế hoạch đầu tư công; Triển khai việc chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu nhằm thúc đẩy quá trình đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính cho các Bộ, ngành, địa phương.

+ Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT, gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT.

+ Cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về môi trường chính sách, hạ tầng kỹ thuật trong Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019; tiếp tục triển khai nâng cấp Trung tâm dữ liệu của Bộ, Hệ thống thông tin Thống kê, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống đấu thầu qua mạng.

- Một số kết quả chưa đạt theo Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019 như sau:

+ Tỷ lệ đấu thầu qua mạng từ đầu năm 2019 đến nay có xu hướng tăng nhanh, đạt 29,8% về số lượng và 12,9% về giá trị các gói thầu đấu thầu rộng rãi và chào hàng cạnh tranh, tuy nhiên vẫn chưa đạt chỉ tiêu lộ trình quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ. Bên cạnh đó, số lượng trung bình nhà thầu tham gia đấu thầu qua mạng chưa cao.

#### b) Kế hoạch 2016 - 2020

Các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 của Bộ cơ bản hoàn thành đúng tiến độ. Đối với việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ, Bộ KH&ĐT đã ban hành Kế hoạch hành động và phân công nhiệm vụ cho các đơn vị trong Bộ để triển khai thực hiện; các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP, được thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ, không có nhiệm vụ bị quá hạn.

#### **10. Đầu tư cho xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử**

Trong năm 2019, Bộ KH&ĐT tiếp tục đầu tư và tự thực hiện một số nhiệm vụ để xây dựng Chính phủ điện tử. Các Hệ thống CNTT được mua sắm bổ sung một số thiết bị phần cứng, nâng cấp một số chức năng phần mềm. Thông tin tổng hợp một số nhiệm vụ, dự án trong năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kinh phí đã giải ngân	Nguồn vốn
1	Nâng cấp hệ thống hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tin học	Công nghệ thông tin	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng của các đơn vị trong Bộ giai đoạn 2017-2020 cũng như hoạt động bình thường của các ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu		61.500	1.348	Ngân sách Trung ương
2	Xây dựng Hệ thống phục vụ việc thu thập, tổng hợp số liệu từ các nguồn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tin học	Công nghệ thông tin	Xây dựng hệ thống phục vụ việc thu thập, tổng hợp số liệu từ các nguồn của Bộ KH&ĐT để kết xuất, tổng hợp được số liệu phục vụ công việc của các đơn vị chuyên môn trên cơ sở các công việc đã được chuẩn hóa về quy trình nghiệp vụ	Xây dựng hệ thống phục vụ việc thu thập, tổng hợp số liệu từ các nguồn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư		60.000	232	Ngân sách Trung ương
3	Nâng cấp, bổ sung tính năng cho Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công	Trung tâm Tin học		Nâng cấp, bổ sung tính năng cho Hệ thống trong lập, giao, tổng hợp kế hoạch đầu tư công cho các Bộ, ngành và địa phương			0	0	Tự thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kinh phí đã giải ngân	Nguồn vốn
4	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng công nghệ, thiết bị và phần mềm của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (xây dựng trung tâm dữ liệu dự phòng)	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh		Hoàn thành xây dựng 01 Trung tâm dữ liệu dự phòng hiện đại, đúng tiêu chuẩn quốc tế, đủ khả năng lưu trữ, xử lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và đưa vào vận hành chính thức An toàn tuyệt đối dữ liệu cho Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Xây dựng 01 Trung tâm dữ liệu dự phòng theo tiêu chuẩn bao gồm: - Hạ tầng kỹ thuật bao gồm các thiết bị máy chủ, thiết bị lưu trữ, thiết bị mạng, truyền dẫn cho hệ thống ứng dụng lõi về đăng ký doanh nghiệp đáp ứng được 85-90% hiệu năng so với Hệ thống đang hoạt động tại Trung tâm dữ liệu chính; - Hệ thống bảo mật: bao gồm phần cứng và phần mềm		80.000	230	Ngân sách Trung ương
5	Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm chính phủ (theo hình thức PPP)	Cục Quản lý đấu thầu		Nhà đầu tư tư nhân sẽ đầu tư toàn bộ chi phí thiết kế, xây dựng và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mới. Hệ thống mới dự kiến đưa vào hoạt động năm 2021	Xây dựng và vận hành Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mới				Nguồn vốn tư nhân

## **11. Những vướng mắc, tồn tại, nguyên nhân**

- Việc tuyển dụng các cán bộ chuyên trách CNTT gặp nhiều khó khăn do mức lương chi trả cho cán bộ CNTT thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung của thị trường.

- Tỷ lệ đấu thầu qua mạng năm 2019 chưa đạt chỉ tiêu do một số nguyên nhân như sau:

+ Hệ thống hiện tại được phát triển trên nền tảng Hệ thống đấu thầu qua mạng do phía Hàn Quốc chuyển giao từ năm 2009, chỉ tương thích với Hệ điều hành Windows và trình duyệt Internet Explorer, không thực hiện được toàn bộ quá trình lựa chọn nhà thầu qua mạng và chưa có kết nối tới các hệ thống khác.

+ Tâm lý ngại thay đổi của bên mời thầu, nhà thầu khi chuyển từ đấu thầu thầu giấy tờ truyền thống sang đấu thầu qua mạng. Bên cạnh một số Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước triển khai tốt đấu thầu qua mạng đáp ứng lộ trình theo quy định, vẫn còn nhiều đơn vị triển khai chậm, viện dẫn nhiều nguyên nhân để không áp dụng đấu thầu qua mạng.

## **II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật An ninh mạng số 24/2018//QH14 ngày 12/6/2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành địa phương năm 2018-2019;

- Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0 đã được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015;

- Quyết định số 513/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch hành động cụ thể về xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia;

- Quyết định số 1308/QĐ-BKHĐT ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Quyết định số 1890/QĐ-BKHĐT ngày 20/12/2018 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Công văn số 2055/BTTTT-THH ngày 27/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020.

### **III. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020**

#### **1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan**

- Ứng dụng Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể: 100% đơn vị ứng dụng.
- Ứng dụng điều hành qua mạng trên Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc:
  - + Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các đơn vị thuộc Bộ: 100%;
  - + Tỷ lệ Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ thường xuyên sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc: 100%
- Ứng dụng Hệ thống thư điện tử: 100% đơn vị ứng dụng;
- 100% các chủ đầu tư thuộc Bộ ứng dụng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công trong công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư và báo cáo kế hoạch đầu tư công.
- 100% các đơn vị liên quan trong công tác tổng hợp kế hoạch đầu tư công ứng dụng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.

#### **2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.
- Ứng dụng CNTT trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài: nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài; trên 50% hồ sơ khai trực tuyến qua mạng; trên 10% hồ sơ được cấp đăng ký đầu tư trực tuyến cấp độ 3 đối với thủ tục đăng ký, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài; 100% dự án thực hiện gửi báo cáo trực tuyến qua Hệ thống.
- Ứng dụng CNTT trong đăng ký kinh doanh: Đảm bảo hoạt động an toàn và ổn định của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã; triển khai thực hiện định hướng thuê ngoài các dịch vụ trung tâm dữ liệu; tái kiến trúc các phần mềm ứng dụng lõi của hệ thống theo mô hình hướng dịch vụ; tăng cường tích hợp, chia sẻ dữ liệu các hệ thống của Bộ, ngành và địa phương để tạo nền tảng Chính phủ điện tử; cung cấp thêm các dịch vụ công qua mạng điện tử cấp độ 3, 4; duy trì tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đạt trên 60%.
- Ứng dụng CNTT trong công tác đấu thầu: Thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng theo lộ trình mới theo hướng quy định phải áp dụng đấu thầu qua mạng 100% các gói thầu theo hạn mức cụ thể; Tích hợp, trao đổi thông tin với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, giảm thiểu thủ tục hành chính cho nhà thầu trong quá trình đăng ký và thay đổi thông tin trên Hệ thống; Tích hợp, trao đổi thông tin với Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công; Triển khai và đưa vào sử dụng hệ thống theo dõi, đánh giá công tác đấu thầu theo chuẩn dữ liệu hợp đồng công khai OCDS, tăng chất lượng thông tin báo cáo, thống kê đấu thầu theo thời gian thực trên Hệ thống.



### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cơ quan nhà nước**

- Ứng dụng CNTT trong công tác lập, giao, tổng hợp kế hoạch đầu tư công: 100% các Bộ, ngành và địa phương.

- Ứng dụng CNTT trong công tác giám sát đầu tư: Báo cáo giám sát của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty thực hiện 100% qua mạng.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý các dự án sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài: Hiện đại hóa công tác quản lý nguồn vốn vay nước ngoài thông qua nâng cấp, triển khai hệ thống công nghệ thông tin thống nhất trên toàn quốc; đồng thời tổ chức hướng dẫn, triển khai hệ thống đến các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chủ quản, chủ dự án, bảo đảm kịp thời cập nhật việc đàm phán, ký kết, triển khai thực hiện, tình hình giải ngân.

- Ứng dụng CNTT trong công tác thống kê: Tiếp tục triển khai Đề án ứng dụng CNTT-TT trong hệ thống thống kê nhà nước, các nhiệm vụ của Đề án 501.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quy hoạch: Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch.

- Ứng dụng CNTT trong công tác báo cáo: Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Tích hợp, chia sẻ, dữ liệu từ các CSDL của Bộ KH&ĐT với các CSDL của Bộ, ngành, địa phương để tạo nền tảng Chính phủ điện tử.

## **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ**

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các Hệ thống: Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể; Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ tích hợp với hệ thống của Chính phủ; Hệ thống Lưu trữ điện tử; Hệ thống Thư điện tử; Ứng dụng chữ ký số; Phần mềm Quản lý tiền lương; Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghiên cứu tích hợp, liên thông thông tin dữ liệu giữa các phần mềm ứng dụng về cán bộ, thi đua khen thưởng và Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc. Xây dựng phương án phân cấp, phân quyền để khai thác, sử dụng các Hệ thống cơ sở dữ liệu hiệu quả.

- Các đơn vị sử dụng chữ ký số, Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc để điều hành công việc qua mạng.

- Xây dựng, triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT; Dự án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê; Dự án xây dựng Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia.

### **2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Cung cấp thông tin chính thống của Bộ trên Cổng thông tin điện tử và các trang tin điện tử theo các quy định của pháp luật.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4:

+ Tổ chức triển khai các dịch vụ công trực tuyến được ban hành kèm theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Triển khai Cổng dịch vụ công của Bộ, bảo đảm khả năng tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Ứng dụng CNTT trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài: tiếp tục hoàn thiện và vận hành hệ thống đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT) trực tuyến cấp độ 3 đối với thủ tục đăng ký, điều chỉnh GCNĐKĐT nước ngoài vào Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài.

- Ứng dụng CNTT trong công tác đấu thầu:

+ Năm 2020, thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng theo lộ trình mới theo hướng quy định 100% các gói thầu theo hạn mức cụ thể; Tích hợp, trao đổi thông tin với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, giảm thiểu thủ tục hành chính cho nhà thầu trong quá trình đăng ký và thay đổi thông tin trên Hệ thống;

+ Phối hợp với ADB/WB để triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng cho các gói thầu sử dụng nguồn vốn của hai nhà tài trợ này trên Hệ thống;

+ Triển khai và đưa vào sử dụng hệ thống theo dõi, đánh giá công tác đấu thầu theo chuẩn dữ liệu hợp đồng công khai OCDS, tăng chất lượng thông tin báo cáo, thống kê đấu thầu theo thời gian thực trên Hệ thống;

+ Triển khai Dự án ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm Chính phủ theo hình thức đối tác công tư (Dự án e-GP), phối hợp với nhà đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể.

- Ứng dụng CNTT trong phát triển doanh nghiệp: Nâng cấp Cổng Thông tin Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quốc gia dựa trên Cổng thông tin doanh nghiệp quốc gia hiện có tại địa chỉ [www.business.gov.vn](http://www.business.gov.vn).

- Ứng dụng CNTT trong đăng ký kinh doanh: Duy trì, nâng cấp và phát triển các ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã; chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp với một số Bộ ngành, địa phương;

- Tiếp tục triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cơ quan nhà nước**

- Ứng dụng CNTT trong công tác quy hoạch:

+ Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch; tiếp nhận đăng tải các tin tức, cập nhật các tài liệu hồ sơ, văn bản liên quan tới lĩnh vực quy hoạch phục vụ việc xây dựng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 của các Bộ, ngành và địa phương theo quy định của Luật Quy hoạch;

+ Triển khai phân quyền cho các Bộ, ngành, địa phương để chủ động đăng tải các tài liệu, hồ sơ và các thông tin khác có liên quan theo quy định của Luật Quy hoạch;

+ Đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cung cấp dữ liệu có liên quan để cập nhật vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch;

+ Cập nhật hồ sơ, tài liệu liên quan tới quy hoạch vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, phục vụ cho việc tổ chức lập các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý đầu tư công: Xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công phù hợp với Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Hiện đại hóa công tác quản lý nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thông qua thiết lập, triển khai và vận hành Hệ thống, gắn công tác quản lý đầu tư công với quản lý tài chính công và nợ công, cập nhật đầy đủ và kịp thời thông tin ở tất cả các khâu từ khâu xây dựng, đề xuất dự án, phê duyệt dự án đến khâu đàm phán, ký kết hiệp định, giám sát và đánh giá dự án, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm nguồn vốn nước ngoài.

- Ứng dụng CNTT trong thống kê: Xây dựng và thực hiện các dự án triển khai Đề án CNTT theo Quyết định số 501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng, triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Tổng cục Thống kê; xây dựng các phần mềm xử lý kết quả các cuộc điều tra thống kê do Tổng cục Thống kê thực hiện.

- Ứng dụng CNTT trong công tác báo cáo: Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025.

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT; đào tạo nâng cao năng lực cho nguồn nhân lực chuyên trách về CNTT đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành, quản trị sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật CNTT và các ứng dụng CNTT phục vụ có hiệu quả các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ KH&ĐT.

- Đào tạo, phát triển đội ngũ nhân lực an toàn, an ninh thông tin đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu về bảo đảm an toàn an ninh thông tin trong ngành kế hoạch và đầu tư.

- Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cho người sử dụng.

#### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Nâng cấp hạ tầng các hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công, Hệ thống thông tin Thống kê, Hệ thống thông tin

quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã, Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài, Hệ thống đấu thầu qua mạng. Xây dựng, triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT, Dự án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê, Dự án xây dựng Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia.

- Chuyển đổi mạng LAN của Bộ sang mạng không dây tại các trụ sở 6B Hoàng Diệu, 65 Văn Miếu, 68 Phan Đình Phùng, D25 Cầu Giấy.

## **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Tiếp tục thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo Quyết định số 1082/QĐ-BKHĐT ngày 16/7/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018.

- Tổ chức xây dựng Hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng của Bộ (MPISOC).

- Tổ chức thực hiện đánh giá cấp độ an toàn thông tin đối với Hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ.

- Triển khai các giải pháp phòng chống mã độc trên toàn bộ các thiết bị máy chủ, máy tính của Bộ.

- Triển khai công tác điều phối ứng cứu, sự cố theo quy định tại Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai công tác giám sát an toàn thông tin mạng theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong trao đổi văn bản điện tử.

- Triển khai thực hiện các giải pháp an toàn an ninh cho hệ thống mạng, Trung tâm dữ liệu, các Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, Công thông tin điện tử của Bộ và các trang thông tin đặt tại Trung tâm dữ liệu của Bộ.

## **V. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp môi trường chính sách**

- Tiếp tục xây dựng, trình các cấp ban hành Luật Doanh nghiệp sửa đổi, Luật Đầu tư sửa đổi; Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

- Căn cứ Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành để xây dựng quy trình lập, tổng hợp, giao, điều chỉnh, kéo dài, báo cáo kế hoạch đầu tư công; quy trình quản lý các dự án ODA, trong đó đảm bảo yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý nguồn vốn vay nước ngoài; quy trình thẩm định, giám sát các dự án đầu tư công trên Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.



- Xây dựng, ban hành Thông tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng thay thế Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ KH&ĐT và Bộ Tài chính.

- Xây dựng, ban hành Thông tư hướng dẫn các quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu quy hoạch phục vụ việc xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Xây dựng quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của các đơn vị, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0)

- Xây dựng quy định về quản lý thống nhất các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ và trong ngành Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Giải pháp tài chính**

- Đảm bảo vốn đối với các dự án đã được phê duyệt đầu tư để thực hiện dự án đúng tiến độ.

- Kết hợp giữa thuê hạ tầng, thuê dịch vụ và tự thực hiện để giảm chi phí đầu tư, vận hành các hệ thống CNTT của Bộ.

- Huy động, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ kỹ thuật (ODA) và nguồn thu hợp pháp khác (như nguồn lực tư nhân thông qua việc thực hiện dự án xây dựng Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể theo mô hình đối tác công tư PPP; nguồn thu chi phí lựa chọn nhà thầu qua mạng, nguồn thu từ hoạt động đào tạo, dịch vụ thông tin...) của các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ về đầu tư, xây dựng, vận hành các hệ thống CNTT.

- Đảm bảo đủ kinh phí để thực hiện duy trì hạ tầng, ứng dụng CNTT trong dự toán ngân sách năm 2020 của Bộ.

## **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với hệ thống một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng Hệ thống hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại nhà trên toàn quốc; Chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu đấu thầu qua mạng điện tử để đơn giản hóa thủ tục kê khai, đăng ký nhà thầu qua mạng; Kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành và địa phương để xác thực dữ liệu doanh nghiệp, theo đó, tiến tới đơn giản hóa thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính theo hướng bãi bỏ bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh

doanh trong hồ sơ xin cấp giấy phép, xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

- Thường xuyên nâng cấp các tính năng của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thực hiện tin học hóa các luồng công việc trong công tác đấu thầu để giảm bớt thủ tục hành chính cho bên mời thầu, nhà thầu; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đào tạo đấu thầu qua mạng cho các chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu cả nước về đấu thầu qua mạng; Hoàn thiện các chức năng Cơ sở dữ liệu về năng lực kinh nghiệm nhà thầu nhằm tăng tính công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả và đơn giản hóa quy trình đấu thầu qua mạng.

#### **4. Giải pháp tổ chức, triển khai**

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trực tiếp chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ đơn vị, thực hiện điều hành qua mạng.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy của đơn vị chuyên trách về CNTT của Bộ.

- Tăng cường đào tạo kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức thông qua các hình thức đào tạo nội bộ và đào tạo qua công việc cụ thể.

#### **5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác**

##### **5.1. Giải pháp hạ tầng kỹ thuật**

Nâng cấp hạ tầng các hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin Thống kê; Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã; Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài, Hệ thống đấu thầu qua mạng. Xây dựng Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT, Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê, Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia.

##### **5.2. Giải pháp về ứng dụng**

- Nâng cấp hạ tầng ứng dụng CNTT của Bộ.

- Xây dựng các ứng dụng trên nền tảng di động.

##### **5.3. Giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin**

- Hoàn thành xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT cho các Hệ thống của Bộ KH&ĐT.

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định.

- Nâng cấp, triển khai các giải pháp bảo mật đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn về an ninh, bảo mật cho các hệ thống ứng dụng.

- Triển khai các giải pháp phòng chống mã độc trên toàn bộ các thiết bị máy chủ, máy tính của Bộ.



- Triển khai công tác điều phối, ứng cứu sự cố theo quy định tại Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin Truyền thông.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, tuyên truyền, phổ biến về an toàn, an ninh thông tin mạng.

## **VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Danh mục nhiệm vụ, dự án tại **Phụ lục I** kèm theo.

## **VII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2020 BẢO ĐẢM THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ THEO NGHỊ QUYẾT 17/NQ-CP**

Danh mục các chỉ tiêu và kế hoạch thực hiện năm 2020 tại **Phụ lục II** kèm theo.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Tổng cục Thống kê**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

- Chủ trì xây dựng, triển khai Dự án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê.

### **2. Trung tâm Thông tin và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

- Chủ trì xây dựng, triển khai Dự án xây dựng Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia.

### **3. Trung tâm Tin học**

- Chủ trì xây dựng, triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT.

- Xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công phù hợp với Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nâng cấp Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

- Làm đầu mối trao đổi thông tin, dữ liệu của Bộ KH&ĐT với các Bộ, ngành, địa phương và giữa các CSDL trong Bộ thông qua trực tích hợp liên thông nội bộ (LGSP) của Bộ KH&ĐT.



- Phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ Kinh tế - Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ và ngành kế hoạch và đầu tư.

- Cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ.

- Duy trì, vận hành, nâng cấp Cổng dịch vụ công và phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tại Bộ KH&ĐT.

- Xây dựng quy định về quản lý thống nhất các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ.

- Làm đầu mối ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ.

#### **4. Cục Quản lý đăng ký kinh doanh**

- Tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

- Thực hiện các giải pháp duy trì và nâng cao tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt mục tiêu của Kế hoạch; đẩy mạnh triển khai áp dụng Hệ thống hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ tại nhà trên toàn quốc; tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

- Phối hợp với Trung tâm Tin học tích hợp, chia sẻ dữ liệu Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.

- Triển khai việc chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu đấu thầu qua mạng để đơn giản hóa thủ tục kê khai, đăng ký nhà thầu qua mạng. Triển khai việc chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu nhằm thúc đẩy quá trình đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính cho các Bộ, ngành, địa phương.

#### **5. Cục Đầu tư nước ngoài**

- Tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

- Triển khai nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư; nâng cao tỷ lệ đăng ký đầu tư qua mạng điện tử và cung cấp dịch vụ công khác cho người dân và doanh nghiệp.

- Sử dụng Hệ thống Phần mềm một cửa điện tử của Bộ (<https://motcua.mpi.gov.vn>) để tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý.

#### **6. Cục Quản lý đấu thầu**

- Tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

- Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin





về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng.

- Nâng cấp Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hướng dẫn các cơ quan thực hiện đấu thầu qua mạng trên Hệ thống nhằm nâng cao tỷ lệ đấu thầu điện tử trên toàn quốc như mục tiêu đề ra.

- Trên cơ sở kết quả triển khai đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016-2019, xây dựng lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng cho giai đoạn tiếp theo 2020-2025 theo định hướng 100% thực hiện đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu theo hạn mức.

- Tích hợp, trao đổi thông tin giữa Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.

- Sử dụng Hệ thống Phần mềm một cửa điện tử của Bộ (<https://motcua.mpi.gov.vn>) để tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý.

## **7. Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân**

- Phối hợp với Trung tâm Tin học, Vụ Kinh tế địa phương và Lãnh thổ và các đơn vị liên quan trong việc triển khai Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.

- Phối hợp với Vụ Kinh tế đối ngoại và Trung tâm Tin học hoàn thiện dữ liệu trên Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công với kế hoạch đầu tư nguồn vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của các nhà tài trợ nước ngoài.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình lập, tổng hợp, giao, điều chỉnh, kéo dài, báo cáo kế hoạch đầu tư công trên Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công.

## **8. Vụ Kinh tế đối ngoại**

- Phối hợp với Trung tâm Tin học và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý ODA trên toàn quốc.

- Sử dụng Hệ thống Phần mềm một cửa điện tử của Bộ (<https://motcua.mpi.gov.vn>) để tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý.

## **9. Văn phòng Bộ**

- Nghiên cứu, báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án bảo đảm kinh phí để thực hiện duy trì hạ tầng, ứng dụng CNTT trong dự toán năm 2020 của Bộ.

- Phối hợp với Trung tâm Tin học triển khai ứng dụng CNTT để theo dõi các nhiệm vụ do Lãnh đạo Bộ giao.

- Thực hiện việc số hóa văn bản đến, đi; gửi điện tử các văn bản nội bộ, đảm bảo 100% văn bản được số hóa, phân xử lý trên mạng.



- Chủ trì thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa, kiến nghị xóa bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, trùng lặp trong bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ; chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; phối hợp với Trung tâm Tin học và các đơn vị liên quan trong việc thống kê danh mục các thủ tục hành chính được tin học hóa theo các dịch vụ công mức 3, 4.

- Chủ trì việc thuê dịch vụ hội nghị truyền hình trực tuyến để thực hiện họp trực tuyến theo chỉ đạo của Bộ trưởng.

- Chủ trì triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

#### **10. Vụ Tổ chức cán bộ**

Chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thông xây dựng quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức với công tác bình xét thi đua khen thưởng hàng năm và công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

#### **11. Vụ Quản lý quy hoạch**

- Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Thông tư hướng dẫn các quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu quy hoạch phục vụ việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm Tin học xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin quy hoạch và triển khai thống nhất trên phạm vi toàn quốc để giúp Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương trong việc cập nhật, khai thác và quản lý thông tin về quy hoạch.

- Phối hợp Trung tâm Tin học hoàn thiện Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch (<http://quyhoachquocgia.mpi.gov.vn>).

#### **12. Các đơn vị thuộc Bộ**

- Các đơn vị triển khai các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trong việc tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 của Bộ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Các đơn vị phối hợp với Trung tâm Tin học, Tổng cục Thống kê, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia xây dựng triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT, Dự án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê, Dự án xây dựng Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia.



- 100% thủ trưởng các đơn vị thực hiện điều hành công việc qua mạng thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc.

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin./

*uim*



**BỘ TRƯỞNG**

*Nguyễn Chí Dũng*  
**Nguyễn Chí Dũng**



**Phụ lục I**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2020 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số 1669 /QĐ-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**Bảng 1: Danh mục các Dự án chuyên tiếp thực hiện năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
1	Nâng cấp Hệ thống hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tin học	Công nghệ thông tin	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và CSDL.			2018 - 2020	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu, mở rộng năng lực phần cứng cho Hệ thống thông tin phục vụ việc giám sát, đánh giá các dự án đầu tư	61,5 tỷ đồng	Vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN	5,35 tỷ đồng
2	Xây dựng Hệ thống phục vụ việc thu thập, tổng hợp số liệu từ các nguồn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tin học	Công nghệ thông tin	Xây dựng Hệ thống phục vụ việc thu thập, tổng hợp, tích hợp số liệu từ các nguồn của Bộ KHĐT để kết xuất, tổng hợp số liệu phục vụ công việc của các đơn vị trên cơ sở các công việc đã được chuẩn hóa về quy trình nghiệp vụ			2017- 2020		60 tỷ đồng	Vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN	4 tỷ
3	Ứng dụng thương mại điện tử trong mua sắm Chính phủ (theo hình thức PPP)	Cục Quản lý đấu thầu	Đấu thầu	Xây dựng hệ thống đấu thầu qua mạng phục vụ việc triển khai hoạt động mua sắm của Chính phủ qua mạng			2015- 2028		334,8 tỷ đồng	PPP (NSNN + Vốn Nhà đầu tư)	

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
4	Nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư	Cục Đầu tư nước ngoài	Đầu tư nước ngoài	Nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư	Nâng cấp phần mềm, phần cứng của hệ thống		2019-2021	Nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nhằm cải cách thủ tục hành chính về đầu tư nước ngoài, đầu tư ra nước ngoài và tăng cường năng lực cho Bộ KH&ĐT, các địa phương trong công tác tổng hợp, phân tích, xây dựng chính sách.	5,5 triệu USD	ODA do Koica Hàn Quốc viện trợ không hoàn lại	2 triệu USD

**Bảng 2: Danh mục các Dự án mới dự kiến được triển khai trong năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
1	Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT	Trung tâm Tin học		Đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng ứng dụng để xây dựng Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ KH&ĐT		Bộ KH&ĐT	2019 - 2020		576 tỷ	Vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN	150 tỷ đồng
2	Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh của Tổng cục Thống kê	Tổng cục Thống kê	Thống kê	Xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu thống kê vi mô phục vụ điều hành thông minh; Xây dựng hệ thống CNTT ứng dụng công tác văn phòng; hợp trực tuyến, điều hành nội bộ		Toàn quốc	2020 - 2021		400 tỷ đồng	Ngân sách nhà nước	200 tỷ đồng

TT	Tên dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
3	Xây dựng Hệ thống phân tích và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia	Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia		Xây dựng Hệ thống phân tích và Dự báo kinh tế - xã hội nhằm nâng cao năng lực và chất lượng công tác phân tích và dự báo kinh tế - xã hội của Bộ KH&ĐT, góp phần nâng cao năng lực và chất lượng công tác tổng hợp, tham mưu của Bộ KH&ĐT cho Chính phủ trong hoạt động quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô			2019 - 2021		310,9 tỷ đồng	Ngân sách nhà nước	

**Bảng 3: Danh mục các nhiệm vụ thực hiện năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
1	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Trung tâm Tin học	Công nghệ thông tin			Bộ KH&ĐT	2020	Đầu tư hạ tầng ứng dụng để xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ		Ngân sách nhà nước	3 tỷ đồng
2	Triển khai Đề án CNTT 501	Tổng cục Thống kê	Thống kê	Nâng cao chất lượng hoạt động thống kê nhà nước hướng đến hệ thống thông tin thống kê quốc gia tích hợp và hiện đại trong giai đoạn 2020 - 2025		Toàn quốc	2020 - 2025		500 tỷ đồng	Ngân sách nhà nước	100 tỷ đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí dự kiến năm 2020
3	Xử lý kết quả điều tra thống kê	Tổng cục Thống kê	Thống kê	Xây dựng các phần mềm xử lý kết quả các cuộc điều tra hằng năm do Tổng cục TK thực hiện; chuẩn bị ứng dụng CNTT trong các khâu của quy trình Tổng điều tra kinh tế năm 2021		Toàn quốc	2020 - 2021		30 tỷ đồng	Ngân sách nhà nước	30 tỷ đồng
4	Duy trì, nâng cấp và phát triển Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh	Đăng ký kinh doanh	Duy trì hoạt động ổn định, nâng cấp và phát triển Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã			Quý II-IV/2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuê dịch vụ đường truyền cho Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Thuê dịch vụ hạ tầng kỹ thuật và thiết bị cho Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký HTX;</li> <li>- Gia hạn các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành cho các thiết bị phần cứng và thuê dịch vụ hỗ trợ vận hành CSDL Oracle của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Xây dựng kho dữ liệu (Datawarehouse) và phát triển hệ thống báo cáo, phân tích dữ liệu về đăng ký DN;</li> <li>- Thuê dịch vụ duy trì, nâng cấp, tối ưu phần mềm ứng dụng cho Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký HTX;</li> <li>- Thuê dịch vụ tổng đài chăm sóc khách hàng cho Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký DN.</li> </ul>	53 tỷ đồng	Nguồn thu sự nghiệp và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh	53 tỷ đồng



## Phụ lục II

### CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 17/NQ-CP (kèm theo Quyết định số 1699/QĐ-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP	Chỉ tiêu năm 2020 của Bộ KHĐT	Đơn vị chủ trì/Đơn vị phối hợp, thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	Ghi chú
1	Số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương	20%	20%	Trung tâm Tin học	Quý II/2020: Đề xuất phương án, giải pháp xác thực danh danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của Bộ KHĐT và của Bộ KHĐT với hệ thống thông tin của các Bộ, ngành, địa phương Quý IV/2020: Triển khai thực hiện phương án, giải pháp xác thực danh danh điện tử thông suốt và hợp nhất		Điều chỉnh theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xác thực, danh danh điện tử
2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC)	20%	Đạt tỷ lệ từ 40% trở lên số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3; 30% trở lên số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 4	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đầu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài	Tháng 12/2020		
3	Tỷ lệ tích hợp các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 của các bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia	30%	30%	Trung tâm Tin học	Quý II/2020: Đề xuất phương án, giải pháp tích hợp dịch vụ công trực tuyến giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia với dịch vụ công trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đầu thầu, đầu tư nước ngoài Quý III, VI/2020: Triển khai thực hiện tích hợp 30% dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia		

*Handwritten signature*



TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP	Chỉ tiêu năm 2020 của Bộ KHĐT	Đơn vị chủ trì/Đơn vị phối hợp, thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	Ghi chú
4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ	100%	100% (đối với các TTHC trực tiếp do Bộ, các đơn vị thuộc Bộ thực hiện)	Văn phòng Bộ (chủ trì); Phối hợp: Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đầu thầu, Vụ Kinh tế đối ngoại; Cục Phát triển doanh nghiệp	Năm 2020		
5	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4	30%	30% (đối với các TTHC trực tiếp do Bộ, các đơn vị thuộc Bộ thực hiện)	Văn phòng Bộ (chủ trì), Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đầu thầu, Vụ Kinh tế đối ngoại, Cục Phát triển doanh nghiệp			
6	Công Dịch vụ công cung cấp giao diện cho các thiết bị di động	50% Công Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh	Có cung cấp	Trung tâm Tin học	Năm 2020 tiếp tục duy trì, nâng cấp giao diện Công Dịch vụ công của Bộ cho các thiết bị di động	Công Dịch vụ công của Bộ ( <a href="https://dichvucong.mpi.gov.vn/">https://dichvucong.mpi.gov.vn/</a> ) cung cấp giao diện cho các thiết bị di động	
7	Tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp	100%	100%	Văn phòng Bộ (chủ trì), Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đầu thầu, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Vụ Kinh tế đối ngoại, Cục Phát triển doanh nghiệp	Năm 2020 tiếp tục duy trì 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp		
8	Tỷ lệ cơ quan nhà nước (CQNN) công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT	50% cơ quan nhà nước thực hiện	Thực hiện công khai trên Công Dịch vụ công của Bộ	Văn phòng Bộ (chủ trì), Trung tâm Tin học	Năm 2020 tiếp tục duy trì công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT	Duy trì chức năng chuyên mục "Đánh giá cán bộ" trên Công Dịch vụ công của Bộ ( <a href="https://dichvucong.mpi.gov.vn/web/cong-dvc-bkhd/danh-gia-can-bo#/">https://dichvucong.mpi.gov.vn/web/cong-dvc-bkhd/danh-gia-can-bo#/</a> )	

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP	Chỉ tiêu năm 2020 của Bộ KHĐT	Đơn vị chủ trì/Đơn vị phối hợp, thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	Ghi chú
9	Công thông tin điện tử tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP	100% công thông tin cấp bộ, cấp tỉnh tuân thủ	Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP	Trung tâm Tin học	Năm 2020	Duy trì Cổng thông tin điện tử của Bộ ( <a href="http://www.mpi.gov.vn/">http://www.mpi.gov.vn/</a> ) tuân thủ đầy đủ các quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP	
10	Tỷ lệ DVCTT sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC	20%	20% (đối với các TTHC trực tiếp do Bộ, các đơn vị thuộc Bộ thực hiện)	Trung tâm Tin học (chủ trì), Văn phòng Bộ, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đầu thầu, Vụ Kinh tế đối ngoại, Cục Phát triển doanh nghiệp	Quý I/2020: Xây dựng giải pháp kỹ thuật ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động cho các ứng dụng cung cấp DVCTT trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Quý II, III/2020: Triển khai thực hiện nâng cấp các ứng dụng cung cấp DVCTT trên Cổng thông tin điện tử của Bộ	Nâng cấp chức năng nộp hồ sơ trực tuyến của Cổng thông tin điện tử của Bộ để người dân, doanh nghiệp có thể sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động nộp hồ sơ	
11	Tỷ lệ DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử	50%	50%	Văn phòng Bộ (chủ trì), Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đầu thầu, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Vụ Kinh tế đối ngoại, Cục Phát triển doanh nghiệp	Năm 2020		
12	Tỷ lệ thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	20%	20%	Trung tâm Tin học (chủ trì), Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đầu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài	Quý III/2020: Xây dựng phương án, giải pháp kỹ thuật để thực hiện, trong đó xác định nguồn Cơ sở dữ liệu về nhân thân được sử dụng để tự động nhập vào biểu mẫu Quý IV: Triển khai thực hiện nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Bộ, ứng dụng đăng ký doanh nghiệp trực tuyến, đầu thầu qua mạng, đầu tư nước ngoài	Các ứng dụng cho người dân kê khai thủ tục hành chính trực tuyến của Bộ được kết nối với cơ sở dữ liệu về nhân thân để có thể tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ TTTT do hiện nay chưa có hệ thống thông xác thực, định danh nhân thân tập trung
13	Tỷ lệ DVCTT sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	50% DVCTT	50% DVCTT của Bộ, 50% DVCTT lĩnh	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (chủ trì), Cục Quản lý đầu thầu,	Quý I/2020: Xây dựng giải pháp kỹ thuật kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Thực hiện chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp cho các	

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP	Chỉ tiêu năm 2020 của Bộ KHĐT	Đơn vị chủ trì/Đơn vị phối hợp, thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	Ghi chú
		của cả nước	Việt Nam	Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Tin học	với cơ sở dữ liệu của Trung tâm Tin học, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài để phục vụ cung cấp dữ liệu cho DVCTT theo Khung kiến trúc Chính phủ của Bộ Quý II, III/2020: Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu	DVCTT của Bộ, DVCTT trong đấu thầu, đầu tư nước ngoài	
14	Tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các bộ, ngành, địa phương được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử	100% các bộ, ngành, địa phương	Duy trì kết nối, liên thông giữa phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các bộ với Trục liên thông văn bản quốc gia	Trung tâm Tin học	Năm 2020		
15	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	90%	100% văn bản trao đổi giữa các đơn vị thuộc Bộ và 100% văn bản của Bộ gửi các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật)	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020		
16	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	80%	80%	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020		
17	Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	30%	30%	Trung Tâm Tin học (chủ trì), Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân	Quý I/2020: Xây dựng danh mục các báo cáo định kỳ của Bộ (không bao gồm nội dung mật) sẽ gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia Quý II/2020: Triển khai thực hiện xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ để gửi và nhận thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ để thực hiện gửi và nhận thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2020 theo Nghị quyết số 17/NQ-CP	Chỉ tiêu năm 2020 của Bộ KHĐT	Đơn vị chủ trì/Đơn vị phối hợp, thực hiện	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	Ghi chú
18	Rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử	30%-50%	50%	Trung tâm Tin học (chủ trì), các đơn vị thuộc Bộ	Quý I/2020: Triển khai xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ họp điện tử Quý I/2020: Vận hành Hệ thống thông tin phục vụ họp điện tử	Hệ thống thông tin phục vụ họp điện tử	
19	Tỷ lệ CQNN từ trung ương tới cấp huyện kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước	100%	Duy trì kết nối giữa hệ thống của Bộ với Mạng truyền số liệu chuyên dùng	Trung tâm Tin học	Năm 2020		